TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **542/**2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17/10/2018
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**;

Các Hội thẩm nhân nhân dân: **1**. Ông **Võ Văn Chiến;**

2. Ông **Nguyễn Trung Trực;**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Bà **Lý Nguyễn Huyền Trang**- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 457/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Phan Thị Ngọc L**, sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

2. Bị đơn: **Lưu Hoài O,** sinh năm 1985 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Q, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc L trình bày: Chị và anh Lưu Hoài O quen nhau và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn được Uỷ ban nhân dân xã Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 100 ngày 05/11/2014. Quá trình chung sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2015 anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không có nhiều hạnh phúc do anh O cờ bạc gây nợ nần, chị L đã nộp đơn xin ly hôn vào năm 2016 nhưng do con còn nhỏ và anh O hứa sẽ thay đổi nên chị L đã rút đơn về. Tuy nhiên, anh O vẫn không thay đổi mà vẫn tiếp tục cờ bạc mặc dù chị L đã tìm cách khuyên nhủ nhiều lần nên anh chị đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay chị L nhận thấy hôn nhân không thể kéo dài, không còn khả năng hàn gắn, tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh O.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014 hiện đang do chị L nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được nuôi con chung và yêu cầu anh O cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi và lao động được

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Lưu Hoài O trình bày: Anh thống nhất với chị L về thời gian và quan hệ về hôn nhân. Về nguyên nhân mâu thuẫn anh thừa nhận có lỗi với chị L vì sa vào con đường cờ bạc gây nợ nần nên anh chị đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay với yêu cầu xin ly hôn của chị L thì anh không đồng ý vì anh còn thương vợ, thương con, anh muốn hàn gắn tình cảm đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014 hiện đang do chị L nuôi dưỡng. Trường hợp anh và chị L ly hôn, anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng; còn chị L được nuôi con chung thì anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi và lao động được.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

*** Tại phiên tòa**, chị Phan Thị Ngọc L vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện cho chị được ly hôn với anh Lưu Hoài O. Về con chung: chị L yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014 và yêu cầu anh Long cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng. Về tài sản chung, về nợ chung: chị L trình bày không có.

Anh Lưu Hoài O không đồng ý ly hôn với chị Phan Thị Ngọc L vì anh còn thương vợ, thương con. Nếu Tòa án cho ly hôn, anh O yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014 và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung; nếu chị L được nuôi con thì anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân chị L và anh O mâu thuẫn trầm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

Về con chung: Để tránh việc thay đổi điều kiện sống của con chung nên cần tiếp tục giao con chung Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014 cho chị L nuôi dưỡng, anh O có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng đến khi con chung tròn 18 tuổi và lao động được.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Căn cứ vào yêu cầu của chị Phan Thị Ngọc L về việc tranh chấp ly hôn với anh Lưu Hoài O có hộ khẩu thường trú tại ấp Q, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang thuộc trường hợp được qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về hôn nhân: Chị L và anh O xác lập hôn nhân vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Chợ Gạo. Quá trình chung sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2015 anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không có nhiều hạnh phúc do anh O cờ bạc gây nợ nần, chị L nộp đơn xin ly hôn vào năm 2016 nhưng do con còn nhỏ và anh O hứa sẽ thay đổi nên chị L đã rút đơn về. Tuy nhiên, anh O vẫn không thay đổi mà vẫn tiếp tục cờ bạc mặc dù chị L đã tìm cách khuyên nhủ nhiều lần nên anh chị đã ly thân từ cuối năm 2016 đến nay. Xét thấy, chị L và anh O từ lúc phát sinh mâu thuẫn đến nay không thể giải quyết, hàn gắn tình cảm vợ chồng và anh chị sống ly thân từ năm 2016 nên mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xác định, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh O đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp với qui định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với lời trình bày của anh O cho rằng còn thương vợ, thương con, anh muốn đoàn tụ gia đình, nhưng từ lúc ly thân đến nay, anh O thừa nhận vẫn tiếp tục cờ bạc gây nợ nần và không đưa ra được biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặc khác, tại phiên tòa chị L xác định không còn tình cảm với anh O, do đó yêu cầu đoàn tụ của anh O là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014. Từ lúc sống ly thân, chị L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, cháu được chăm sóc tốt, khỏe mạnh, chị L có chỗ ở và nghề nghiệp ổn định đảm bảo được điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Đồng thời, để không làm ảnh hưởng đến môi trường sống và sự phát triển tâm sinh lý bình thường của các con nên Hội đồng xét xử xem xét cần giao con chung cho chị L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Đối với yêu cầu của anh O yêu cầu nuôi dưỡng con chung khi ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy anh O thừa nhận từ khi ly thân, con chung được chị L chăm sóc tốt, do đó yêu cầu của anh O là chưa có cơ sở để chấp nhận.

Về cấp dưỡng: Anh O có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung tròn 18 tuổi và lao động được.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

Từ những nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về áp dụng án phí, lệ phí.

***Xử*:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Ngọc L.

1/ Về hôn nhân: Chị Phan Thị Ngọc L được ly hôn với anh Lưu Hoài O.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Lưu Thiên P, sinh ngày 10/12/2014 cho chị Liễu trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh O có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng từ ngày án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung tròn 18 tuổi và lao động được.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3/ Về tài sản chung: Không có.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí: Chị Phan Thị Ngọc L phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0015061 ngày 28/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên chị L đã thi hành xong.

Anh Lưu Hoài O phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh TG;
-VKSNDHCG-TG
-Chi cục THADSHCG;
- UBND xã Đ;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng